

Số: 219 /QĐ-UBND

Bằng Vân, ngày 18 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai số liệu điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 (dự toán trình Hội đồng nhân dân xã)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÀNG VÂN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 19/TTr-KT, ngày 17/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 trình Hội đồng nhân dân xã (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Các ông, bà: Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế xã; Thủ trưởng các phòng, ban, ngành của xã và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Sở Tài chính;
- TT Đảng uỷ, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Văn phòng Đảng uỷ;
- UBMTTQ xã;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trang thông tin điện tử xã (đăng tải);
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Vi Thành Phương

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025 (SAU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG)*(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)**(Ban hành kèm theo QĐ số: 219/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2025 của UBND xã Bằng Vân)**Đơn vị: Triệu đồng*

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	107,721.160657	TỔNG SỐ CHI	107,721.160657
I Các khoản thu xã hưởng 100%		I. Chi đầu tư phát triển	3,115.00
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ		II. Chi thường xuyên	59,129.00
III. Thu Bổ sung	88,459.00	III. Bổ sung có mục tiêu	25,306.00
- Bổ sung cân đối	48,805.00	IV. Dự phòng	909.00
- Bổ sung cải cách tiền lương	14,348.00	V. Chi từ nguồn chuyển nguồn	19,169
- Bổ sung có mục tiêu	25,306.00	VI. Chi từ nguồn kết dư	93
IV. Thu chuyển nguồn	19,169.120457		
V. Thu kết dư	93.040200		

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025 (SAU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG)*(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)**(Ban hành kèm theo QĐ số: 219/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2025 của UBND xã Bảng Vân)**Đơn vị: Triệu đồng*

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2024		DỰ TOÁN NĂM 2025		SO SÁNH	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	0.000	0.000	1,892.00	107,721.16		
I	Các khoản thu 100%	0.000	0.000	280	0		
	Phí, lệ phí			80			
	Thu phạt						
	Thu cố định tại xã			200			
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	0.000	0.000	1,612	0		
1	Các khoản thu phân chia			394			
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình				0		
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thu từ hộ gia đình			7			
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh						
	- Lệ phí trước bạ			387			
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định			1,218			
	- Thuế giá trị gia tăng			600			
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp			150			
	- Thu tiền sử dụng đất			30			
	- Thuế thu nhập cá nhân			238			
	- Thuế tài nguyên			200			
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyên nguồn	0.000					
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	0.000					
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	0.000	0.000	-	107,721.1607		
	- Thu bổ sung cân đối				48,805		
	- Thu bổ sung cải cách tiền lương				14,348		
	- Thu bổ sung có mục tiêu				25,306		
	- Thu chuyển nguồn				19,169.120		

	-Thu kết dư				93.040		
--	-------------	--	--	--	--------	--	--

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2024			DỰ TOÁN NĂM 2025			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025 (SAU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG)

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

(Ban hành kèm theo QĐ số: 219/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2025 của UBND xã Bằng Vân)

Đơn vị: Triệu đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2024	Giá trị thanh toán đến 31/12/2024	Dự toán năm 2025				
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chi theo nguồn vốn		
								NSTW	Nguồn cân đối ngân	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ	0	27,841	0	0	0	14,752.00	0	11,009	3,743	0
1. Công trình chuyển tiếp		27,106	0	0	0	14,224.44	0	10,517	3,707	0
Đường từ Di tích Công Tát đến thôn Bàn Duôm B, xã Thượng Ân		4,200				1,500		-	1,500.00	
Đập + Kênh Vàng Ma, Khau Phòng		2,000				1,615		-	1,615.00	
Đầu tư cơ sở vật chất Trường TH và THCS Thượng Ân		5,933				1,963		1,828.00	135.00	
Đầu tư cơ sở vật chất trường Tiểu học Bằng Vân		7,560				3,419		3,259.00	160.00	
Đập kênh Nà Pò, xã Thượng Ân		1,122				1,022		981.525	40.00	
Đường trục thôn Thẩm Ông (đoạn nối tiếp)		525				325		300.00	25.00	
Đường 251 - Roòng Thù (đoạn nối tiếp - đoạn 2)		735				535		535.00	-	
Đường Bàn Duôm A - Phía Páng (cụm dân cư Nà Còi đoạn nối tiếp)		735				530		497.13	33.30	
Kênh Loòng Cọt, thôn Nà Bưa		384				334		316.00	18.30	
Đường 251 – Roòng Thù (đoạn 3) đoạn nối tiếp		154				154		152.87	1.46	

Đường Liên thôn Khau Sịa Kinh Héo - Khau Phòong - Pác Nạn (đoạn từ Khuổi Hào đến Pác Nạn) thôn Pác Nạn		1,511				959		887.00	71.90	
Đường từ Nà Ngần đi Cốc Lùng thôn Khu AB, xã Bằng Vân		420				176		155.92	20.00	
Đường từ nhà ông Quyết đến nhà ông Quán thôn khu C		567				517		490.00	27.00	
Đường từ Bàn Con sang Nà Ngườm, thôn Pù Mò		525				475		450.00	25.04	
Xây mới nương Nà Nghịu - Pù Mò		735				700		665.00	35.00	
2. Công trình khởi công mới		735	0	0	0	528	0	492	36	0
Đầu tư hoàn thiện hệ thống đường giao thông nông thôn xã Bằng Vân		735				132		131.56	-	
Hỗ trợ nhà ở (thuộc Dự án 1, Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng ĐBDTTS miền núi)						396		360	36	

